

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, do ảnh hưởng của bão số 3 (Yagi) và mưa lũ sau bão**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;*

*Căn cứ Công điện số 92/CĐ-TTg ngày 10/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão;*

*Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai tỉnh Bắc Kạn;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 140/TTr-SNN ngày 16/9/2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, do ảnh hưởng của bão số 3 (Yagi) và mưa lũ sau bão. Với các nội dung sau:

### 1. Diễn biến thiên tai:

- Diễn biến thiên tai: Do ảnh hưởng của bão số 3 và hoàn lưu áp thấp nhiệt đới suy yếu từ bão, từ ngày 07/9/2024 đến sáng 10/9/2024 trên địa bàn toàn tỉnh đã có mưa to đến rất to trên diện rộng, từ ngày 08/9/2024 trên các triền sông, suối đã có lũ lớn với biên độ từ 3-9m, trên sông Cầu, sông Năng lũ đã đạt mức trên báo động cấp 3. Kèm theo mưa lớn tình hình sạt lở đất và ngập lụt diễn biến phức tạp tại nhiều khu vực trên địa bàn toàn tỉnh và các tuyến đường giao thông gây thiệt hại lớn về nhà cửa, hoa màu, công trình giao thông, thủy lợi, khu dân cư...

- Tình hình thiệt hại: Đến 17h00 ngày 15/9/2024 thiên tai đã làm bị thương 04 người; 2.327 nhà ở bị hư hỏng (Trong đó có 620 nhà phải di dời do sạt lở đất, ngập lụt, 10 nhà bị sập đổ hoàn toàn), đến hiện tại còn 215 nhà tại xã Nam Cường,

huyện Chợ Đồn vẫn đang ngập nước; hơn 2.000ha cây trồng bị thiệt hại; các tuyến Quốc lộ, tỉnh lộ và đường giao thông nông thôn, đường vào khu vực phòng thủ của tỉnh bị sạt lở nghiêm trọng gần 650 vị trí với khối lượng sạt trượt lớn gây hư hỏng kết cấu mặt đường, các công trình cầu, tràn; 90 công trình thủy lợi, nhiều nhà văn hóa, trụ sở y tế, giáo dục và công trình hạ tầng khác bị hư hỏng, nhiều tài sản của nhân dân bị vùi lấp ngập lụt, nhiều khu vực dân cư có bị sạt trượt, có nguy cơ sạt trượt cao; Ước tính thiệt hại hơn 863 tỷ đồng.

- Nguy cơ thiệt hại có thể xảy ra trong thời gian tiếp theo: Sau bão, do mưa lớn kéo dài dẫn đến tình hình ngập lụt tiếp tục xảy ra, nước rút chậm ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe, tài sản của người dân; sạt lở đất đá trên địa bàn diễn biến hết sức phức tạp do đất đá đã bão hòa nước, nhiều khu vực đang tiếp tục sạt trượt, nhiều khu vực tiềm ẩn nguy cơ sạt trượt nguy hiểm đe dọa đến an toàn tính mạng, tài sản của người dân, công trình cơ sở hạ tầng của nhà nước; nhiều diện tích lúa bị ngập sâu dẫn đến hư hỏng toàn bộ không thể khôi phục sản xuất.

2. Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn 08 huyện, thành phố của tỉnh Bắc Kạn.

3. Mục đích công bố tình huống khẩn cấp thiên tai:

Nhằm khắc phục kịp thời ảnh hưởng của bão, mưa lũ sau bão số 3; tổ chức sơ tán, di dời khẩn cấp dân cư, thực hiện việc hỗ trợ di dời theo quy định; kịp thời xử lý bước đầu thiệt hại sau mưa lũ nhằm tuyệt đối đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và các công trình cơ sở hạ tầng của nhà nước.

4. Nội dung áp dụng tình huống khẩn cấp thiên tai:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 12, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều: *“Tình huống khẩn cấp về thiên tai là các tình huống thiên tai đã hoặc đang xảy ra đã gây ảnh hưởng hoặc có nguy cơ đe dọa trực tiếp đến an toàn tính mạng, sức khỏe, nhà ở của nhiều người dân và các công trình đê điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai, công trình hạ tầng quan trọng đang sử dụng như sân bay, đường sắt, đường cao tốc, quốc lộ, tỉnh lộ, bến cảng quốc gia, hệ thống lưới cao thế từ 66KV trở lên, các khu di tích lịch sử cấp quốc gia, trường học, bệnh viện từ tuyến huyện trở lên, trụ sở các cơ quan từ cấp huyện trở lên, các khu kinh tế, khu công nghiệp, cần tổ chức triển khai ngay các biện pháp ứng phó khẩn cấp để kịp thời ngăn chặn hậu quả và khắc phục nhanh hậu quả, được công bố bằng quyết định của người có thẩm quyền”*.

**Điều 2.** Các biện pháp khẩn cấp cần áp dụng ngay để ứng phó và khắc phục hậu quả nhằm ngăn chặn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra:

1. Huy động lực lượng, phương tiện, nguồn lực để chủ động nhanh chóng sơ tán, di dời nhân dân ra khỏi nơi nguy hiểm; bố trí chỗ ở và đảm bảo hậu cần cho nhân dân tại nơi sơ tán;

2. Tổ chức việc tiếp nhận, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho nhân dân vùng bị thiệt hại; huy động các cơ sở khám chữa bệnh tham gia cứu chữa cho người bị nạn;

3. Tổ chức tiếp nhận và cấp phát miễn phí lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm thiết yếu để giúp nhân dân xử lý môi trường, phòng, chống dịch bệnh, cung cấp nước sạch, ổn định đời sống nhân dân trong quá trình ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;

4. Tổ chức rà soát, đánh giá xác định các khu vực nguy hiểm, nhất là các khu vực thường xảy ra lũ quét, khu vực ngập nước ven sông, suối, vùng trũng thấp, khu vực sườn đồi dốc có nguy cơ xảy ra sạt lở đất để xây dựng phương án chủ động sơ tán người, tài sản và xem xét có giải pháp xử lý khẩn cấp bước đầu đảm bảo an toàn các khu dân cư bị sạt trượt và có nguy cơ sạt trượt cao nhằm tuyệt đối đảm bảo an toàn tính mạng của người dân, an toàn công trình hạ tầng dân sinh;

5. Huy động mọi nguồn lực để xử lý khẩn cấp bước đầu đối với các khu dân cư bị sạt lở và có nguy cơ sạt lở cao, sự cố công trình phòng chống thiên tai, sự cố công trình xây dựng do thiên tai theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

6. Chủ động đảm bảo giao thông thông suốt, cảnh báo và thông báo kịp thời không để xảy ra hậu quả đáng tiếc. Thực hiện theo các quy định của ngành, lĩnh vực giao thông;

7. Đối với các khu vực đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai, các địa phương đơn vị tổ chức thực hiện theo Quyết định đã được công bố;

8. Trường hợp vượt quá khả năng của các địa phương, báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện:**

Tiếp tục quán triệt, thực hiện các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Công điện của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc triển khai ứng phó, khắc phục mưa lũ sau cơn bão số 3.

#### **1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ bản tin dự báo thời tiết của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Đài khí tượng thủy văn Bắc Kạn, trên các phương tiện thông tin đại chúng để có kế hoạch và biện pháp ứng phó nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra trong thời gian tiếp theo.

- Tiếp tục rà soát các hộ dân đang sinh sống trong vùng bị ảnh hưởng, có nguy cơ cao về thiên tai, đặc biệt là sạt lở đất, nguy cơ cao sạt lở đất, huy động lực lượng, phương tiện, nguồn lực để chủ động nhanh chóng sơ tán, di dời nhân dân ra khỏi nơi nguy hiểm; bố trí chỗ ở và đảm bảo hậu cần cho nhân dân tại nơi sơ tán, hỗ trợ di dời khẩn cấp theo quy định. Thường xuyên theo dõi diễn biến khu vực sạt lở, quyết định phương án di dời người dân đến nơi ở mới hoặc xử lý ổn định tại chỗ đảm bảo an toàn theo quy định hiện hành.

- Tiếp nhận và cấp phát lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm thiết yếu đến người dân để đảm bảo lương thực, thực phẩm không để người dân bị đói, thiếu nhu yếu phẩm.

- Tổ chức rà soát, đánh giá và nghiên cứu có giải pháp xử lý khẩn cấp bước đầu đảm bảo an toàn các khu dân cư bị sạt lở, có nguy cơ sạt lở cao; sự cố công trình phòng chống thiên tai, sự cố công trình xây dựng (nếu có).

- Kiểm tra, rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác toàn bộ thiệt hại đối với sản xuất, tài sản người dân, doanh nghiệp và công trình cơ sở hạ tầng của nhà nước, báo cáo kịp thời Chủ tịch UBND tỉnh; chủ động bố trí ngân sách địa phương (nguồn dự phòng ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác) để triển khai công tác khắc phục hậu quả do bão, mưa lũ để nhanh chóng ổn định lại đời sống cho người dân, khôi phục sản xuất, kinh doanh theo quy định.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện đúng mục đích, đối tượng, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc quyết định xử lý khẩn cấp bước đầu các khu vực sạt lở khu dân cư và cơ sở hạ tầng.

2. Sở Y tế: Tổ chức việc tiếp nhận, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho nhân dân; huy động các cơ sở khám chữa bệnh tham gia cứu chữa cho người bị nạn (nếu có). Tiếp nhận, cấp phát các vật tư liên quan đến lĩnh vực y tế.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm đầu mối, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đơn vị có liên quan tiếp nhận, bố trí kho tập kết, bảo quản lương thực, nhu yếu phẩm, vật tư, thiết bị y tế được hỗ trợ để bàn giao theo quy định; bố trí lực lượng, phương tiện hỗ trợ các địa phương sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn và các công việc khác khi Chủ tịch UBND tỉnh giao.

4. Công an tỉnh bố trí lực lượng, phương tiện hỗ trợ các địa phương sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các khu vực sơ tán, khu vực ngập lụt và các công việc khác khi Chủ tịch UBND tỉnh giao.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện phân bổ lương thực, nhu yếu phẩm cần thiết đến các đơn vị đảm bảo kịp thời theo nhu cầu và dự kiến phân bổ. Chỉ đạo tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình có người bị thương theo quy định.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ động xử lý các sự cố môi trường sau thiên tai, đặc biệt là các khu khai thác khoáng sản; hướng dẫn các địa phương, đơn vị về thủ tục đất đai, môi trường trong các trường hợp xử lý khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai.

7. Sở Nông nghiệp và PTNT: Chỉ đạo các cơ quan trực thuộc, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố rà soát phương án đảm bảo an toàn hồ đập, phương án phòng chống thiên tai; theo dõi, tổng hợp tình hình thiên tai, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để có chỉ đạo, xử lý kịp thời.

8. Sở Công Thương: Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc các chủ bãi thải,

hồ chứa thủy điện chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống thiên tai, quan trắc và vận hành hồ chứa đúng quy định; kịp thời thông tin trước khi xả lũ cho các cơ quan và chính quyền các địa phương vùng hạ du; chỉ đạo điện lực và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra hệ thống lưới điện.

9. Sở Giao thông vận tải: Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện để ứng phó kịp thời nhằm đảm bảo giao thông trong mọi tình huống. Phối hợp với Công an tỉnh phân luồng giao thông, cấm biển cảnh báo tại các khu vực ngập tràn, khu vực ngập úng, khu vực có nguy cơ sạt lở để người dân tham gia giao thông chủ động phòng tránh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với các huyện, thành phố theo dõi sát tình hình thiên tai thực tế của các địa phương, chủ động chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn cho học sinh đến lớp hoặc nghỉ học theo quy định, có giải pháp đảm bảo an toàn trường học đặc biệt là các khu vực trường học ở khu vực có nguy cơ sạt trượt cao, không để xảy ra thiệt hại về người.

11. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh về nguồn vốn khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo ổn định lâu dài trong trường hợp vượt quá khả năng của các huyện, thành phố.

12. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành, hướng dẫn, phối hợp, triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó nhằm ngăn chặn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra theo Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh Bắc Kạn; Giám đốc các sở, ngành; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5 (t/h);
- Văn phòng TT BCH về PCTT tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Huynh.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**